

Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Phú, ngày 07 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị S, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp QT, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1996; Địa chỉ: ấp QT, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị S với anh Nguyễn Văn D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Thị S với anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn. Chị S và anh D không yêu cầu nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng nên không xem xét.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị S trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Mạnh Duy, sinh ngày 25/4/2009 (theo nguyện vọng của cháu Duy). Chị Trần Thị S không yêu cầu anh Nguyễn Văn D phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có căn cứ.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Văn D trình bày: không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Thị S và anh Nguyễn Văn D trình bày: không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

Chị Trần Thị S phải nộp số tiền là 75.000 đồng và tự nguyện nộp thay cho anh Nguyễn Văn D số tiền là 75.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003542 ngày 08/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú. Chị Trần Thị S được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Phú hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thanh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã QĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Vân**